

Số: 3586 /LĐTBXH-PCTNXH

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2013

V/v sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động PCMD và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chương trình công tác năm 2013 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 - 2015 và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Mục đích:

- Đánh giá kết quả 03 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 - 2015 theo Quyết định 679/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy (Chương trình mục tiêu Quốc gia Phòng, chống ma túy giai đoạn 2012-2015) theo Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 31 tháng 08 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là các Chương trình); đánh giá tác động, đóng góp của kết quả thực hiện trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

- Đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện các Chương trình nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy; xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong thời gian tới, từ đó đề xuất việc đổi mới công tác này hoặc điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu (nếu cần thiết).

2. Yêu cầu:

- Việc đánh giá, sơ kết phải đảm bảo thực chất, khách quan, toàn diện, bám sát các nội dung và mục tiêu của các Chương trình.

- Tổ chức việc sơ kết phải thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả, phù hợp với tình hình cụ thể của ngành, địa phương và các quy định về tổ chức hội nghị.

### 3. Nội dung sơ kết:

- Tình hình triển khai thực hiện các Chương trình tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các tổ chức đoàn thể liên quan, những kết quả đạt được theo từng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các Chương trình.

- Những hạn chế, bất cập, vướng mắc phát sinh trong thực tế triển khai các Chương trình.

- Những yêu cầu mới trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy; yêu cầu xã hội hóa trong công tác này.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình giai đoạn 2014-2015.

- Đề xuất các phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện, đặc biệt là các giải pháp khắc phục các hạn chế, bất cập trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy.

### 4. Phương thức thực hiện:

- Đề nghị các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các tổ chức đoàn thể có liên quan báo cáo việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Quyết định 679/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (đề cương báo cáo gửi kèm tại Phụ lục 1).

- Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tiến hành sơ kết, tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm, công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, ký gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đề cương báo cáo gửi kèm tại Phụ lục 2).

Báo cáo sơ kết gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 10 năm 2013 theo địa chỉ Cục phòng, chống tệ nạn xã hội, Số 2, Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội (fax: 0438267099) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ. / *KT*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- PTT Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Bộ trưởng Phạm Thị Hải Chuyền (để b/c);
- Lưu VP, Cục PCTNXH (04).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trọng Đàm**

## Phụ lục 1

### ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 3 năm (2011-2013) thực hiện công tác phòng, chống mại dâm của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương các tổ chức đoàn thể

(Kèm theo Công văn số: 3586/LĐTĐBXH-PCTNXH ngày 20 tháng 9 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

---

#### 1. Bộ Công an:

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Công tác phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm.

+ Chỉ đạo lực lượng công an các cấp, phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống tội phạm ma túy và buôn bán phụ nữ, trẻ em;

+ Rà soát, đề xuất, sửa đổi bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; quản lý địa bàn và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

#### 2. Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng):

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng phối hợp hoạt động phòng chống mại dâm với phòng chống ma túy và buôn bán người ở khu vực biên giới.

+ Công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý biên giới, vùng biên, đặc biệt khu vực cửa khẩu, cảng biển.

+ Phát hiện, điều tra, xử lý hoạt động mại dâm, tội phạm buôn bán người qua biên giới nhằm mục đích mại dâm theo quy định của pháp luật.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể

các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

### **3. Bộ Thông tin và Truyền thông:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Đẩy mạnh việc thông tin tuyên truyền về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn bao gồm cả việc phòng, chống lây nhiễm HIV, các bệnh lây qua đường tình dục; chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm.

+ Công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa việc lợi dụng các phương tiện thông tin trong hoạt động mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

### **4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch, ngăn chặn và xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy;

+ Rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý hoạt động văn hóa, dịch vụ, du lịch và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - du lịch liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

### **5. Bộ Y tế:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ về việc chỉ đạo việc tổ chức thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ để bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

#### **6. Bộ Tư pháp:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm;

+ Nghiên cứu, đề xuất hướng hoàn thiện các chế tài xử lý hành chính, hình sự đối với các hành vi mại dâm;

+ Phối hợp Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, soạn thảo, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

#### **7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ về việc nghiên cứu đề xuất biện pháp phối hợp trong việc quản lý cấp, thu hồi giấy phép đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 (cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp nào khả thi? không khả thi? cần thay đổi như thế nào?).

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp phù hợp trong tình hình hiện nay.

## **8. Bộ Tài chính:**

- Đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ:

+ Tình hình bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm từ nguồn ngân sách Trung ương;

+ Việc hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý tài chính trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm.

- Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khi thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Dự kiến kế hoạch công việc triển khai trong giai đoạn 2014-2015; đề xuất cá biện pháp, giải pháp đảm bảo kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm phù hợp trong tình hình hiện nay.

**9. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các Bộ, ngành khác báo cáo về công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm được lồng ghép trong các hoạt động chỉ đạo, quản lý chuyên môn thường xuyên của đơn vị./.**

## Phụ lục 2

### ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 3 năm (2011-2013) thực hiện công tác phòng, chống mại dâm và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

(Kèm theo Công văn số 3586/LĐTĐBXH-PCTNXH ngày 20 tháng 9 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

---

#### I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM

1. Thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm ở địa phương hiện nay:

- Số đối tượng tham gia hoạt động mại dâm:

+ Tổng số người bán dâm ước tính;

+ Số người bán dâm có hồ sơ quản lý;

- Tính chất, mức độ của tệ nạn mại dâm tại địa phương; các hình thức tổ chức hoạt động mại dâm....

- Tình hình tội phạm liên quan đến mại dâm (chứa mại dâm, môi giới mại dâm) đã được cơ quan chức năng xử lý.

- Số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm:

+ Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện; số nữ nhân viên phục vụ tại các cơ sở;

+ Số cơ sở có biểu hiện chứa mại dâm; số nhân viên nữ nghi hoạt động mại dâm;

- Mức độ ảnh hưởng của tệ nạn mại dâm đối với xã hội: tình hình an ninh, trật tự xã hội, tội phạm, lây nhiễm HIV/AIDS....

2. Kết quả công tác phòng, chống mại dâm:

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện;

- Công tác tuyên truyền, xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội và hoạt động của Đội công tác xã hội tình nguyện;

- Công tác quản lý địa bàn, thanh tra, kiểm tra;

- Công tác đấu tranh, triệt phá, truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm;

- Công tác xây dựng mô hình trợ giúp tại cộng đồng;

3. Đánh giá kết quả đạt được và các giải pháp của địa phương so với yêu cầu đề ra trong Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm 2011-2015

- Đánh giá chung về các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp của Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Đánh giá về tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tại địa phương.

- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, làm rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan tác động đến việc triển khai thực hiện ở địa phương (nhận thức, thể chế, chính sách, huy động các nguồn lực xã hội tham gia trợ giúp pháp lý, công tác thông tin, truyền thông, công tác quản lý nhà nước, huy động các nguồn lực bảo đảm thực hiện Chương trình tại địa phương).

- Đánh giá tác động của việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố.

- Đưa ra những bài học kinh nghiệm, mô hình hay, hiệu quả qua thực tiễn 03 năm thực hiện Chương trình tại địa phương.

4. Đánh giá khả năng thực hiện và đề xuất, kiến nghị về các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp của Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2014-2015.

- Đánh giá khả năng đạt được về từng mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đề ra trong Chương trình đến năm 2015 (thuộc giai đoạn 2014-2015): *Các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp nào khả thi? Các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp nào không khả thi? Cần thay đổi như thế nào?*

5. Những đề xuất, kiến nghị để bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm (giai đoạn 2014 - 2015).

## II. CÔNG TÁC CẢI NGHIỆN, QUẢN LÝ SAU CẢI NGHIỆN MA TÚY

### 1. Hoạt động chỉ đạo, triển khai

Các văn bản chỉ đạo đã ban hành về công tác cai nghiện và quản lý sau cai ở Bộ, ban, ngành, đoàn thể và địa phương (*Biểu mẫu số 1*). Phân tích rõ những điểm mang tính đặc thù để khuyến khích công tác cai nghiện ở địa phương so với quy định của Trung ương. Đánh giá những mặt được, chưa được và những thuận lợi, khó khăn trong triển khai các văn bản chỉ đạo đó cũng như các văn bản quy phạm pháp luật về cai nghiện và quản lý sau cai (Luật, Nghị định, Thông tư...). Đề xuất kiến nghị sửa đổi các văn bản trên.

### 2. Các kết quả cụ thể:

- Tình hình sử dụng ma túy tại địa phương: Nêu số người nghiện có hồ sơ quản lý do ngành Công an tổng hợp.

- Kết quả cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và kế hoạch đến năm 2015.

Kết quả cai nghiện ma túy giai đoạn 2011- 2013 và Kế hoạch 2014- 2015 theo các hình thức: Trung tâm, cộng đồng, cơ sở cai nghiện tư nhân, bắt buộc, tự nguyện, điền đầy đủ thông tin (*Biểu mẫu số 2*); tỷ lệ hoàn thành kế hoạch theo từng năm; phân tích những thuận lợi, khó khăn, trong việc tổ chức, thực hiện để đạt các chỉ tiêu theo các hình thức cai nghiện.



- Công tác rà soát, quy hoạch lại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội từ tỉnh, đến huyện nhằm đảm bảo quy trình cai nghiện phù hợp với các hình thức cai nghiện và quản lý sau cai nghiện (*Biểu mẫu số 3*).

- Tình hình tổ chức nhân sự để thực hiện công tác cai nghiện ma túy.

Tình hình đội ngũ cán bộ thực hiện công tác cai nghiện theo các hình thức cai nghiện (*Biểu mẫu số 4*); công tác nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện (*Biểu mẫu số 5*); đánh giá chất lượng cán bộ, chính sách cho cán bộ; kiến nghị, đề xuất về công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách cho cán bộ để đảm bảo thực nhiệm vụ cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trong tình hình mới.

- Huy động các nguồn vốn cho hoạt động cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Các nguồn vốn được huy động phục vụ cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai: tình hình phân bổ các nguồn vốn trong các năm từ 2011- 2013, kế hoạch 2014- 2015 (*Biểu mẫu số 6*); phân tích, đánh giá cơ chế, chính sách huy động và phân bổ các nguồn vốn.

- Vai trò, trách nhiệm của các ngành tham gia công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Đánh giá vai trò, trách nhiệm và sự tham gia của các ngành, các tổ chức đoàn thể (Lao động -Thương binh và Xã hội, Công an, Y tế, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, MTTQ...) trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện, đặc biệt trong việc phối hợp lồng ghép giữa các chương trình: ma túy, HIV, điều trị thay thế bằng Methadone, dạy nghề tạo việc làm.

3. Những vấn đề tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; các đề xuất, kiến nghị để bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra trong Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống ma túy (giai đoạn 2014-2015). Các giải pháp, chính sách để đổi mới công tác cai nghiện và quản lý sau cai ma túy cho phù hợp với tình hình văn hoá, kinh tế - xã hội hiện nay./.



**KẾT QUẢ VÀ KẾ HOẠCH ĐIỀU TRỊ, CẢI NGHIỆN MA TUÝ VÀ QUẢN LÝ SAU CẢI NGHIỆN TỪ 2011- 2015**

(kèm theo công văn số ngày tháng năm của tỉnh, thành phố.....)

TT	Hình thức cai nghiện	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện			Kế hoạch/dự báo	
			Năm 2011	Năm 2012	9 tháng đầu năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
A	B	1	2	3	4	5	6
I	Số liệu về người nghiện ma túy tại địa phương do (Công an tỉnh, TP tổng hợp)						
1	Tổng số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý	Người					
	Trong đó:	Người					
1.1.	Nam	Người					
1.2.	Nữ	Người					
2	Độ tuổi	Người					
2.1.	Dưới 16 tuổi	Người					
2.2.	Từ 16-dưới 30 tuổi	Người					
2.3.	Trên 30 tuổi	Người					
II	Công tác cai nghiện và quản lý sau cai						
1	Cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, trong đó:						
1.1.	Cai bắt buộc:	Người					
1.2.	Cai tự nguyện:	Người					
2	Cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng:						
2.1	Cai nghiện tự nguyện tại gia đình	Người					
2.2	Cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng	Người					

2.3	Cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	Người					
<b>3</b>	<b>Quản lý sau cai nghiện</b>						
3.1	Quản lý sau cai tại Trung tâm	Người					
3.2	Quản lý sau cai tại nơi cư trú	Người					
<b>4</b>	<b>Cai nghiện tại cơ sở tư nhân</b>	Người					
<b>5</b>	<b>Hình thức cai nghiện khác (ghi cụ thể nếu có)</b>	Người					

Ghi chú:

- Số liệu mục I do Công an tỉnh, TP cung cấp lấy số cuối kỳ 31/12/2011-2012 và số cuối kỳ đến 30/9/2013
- Các số liệu mục năm 2014-2015 là dự báo

UBND tỉnh, thành phố.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÔNG TÁC NÂNG CAO  
NĂNG LỰC TRUNG TÂM CBGDLĐXH GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

(Kèm theo báo cáo số ngày tháng năm của tỉnh, thành phố....)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện			Kế hoạch	
			Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	2	3	4	5	6	7	8
1	<b>Tổng số vốn đầu tư xây dựng nâng cấp Trung tâm, trong đó:</b>	triệu đồng					
1.1	- Xây lắp	triệu đồng					
1.2	- Trang thiết bị	triệu đồng					
2	<b>Tổng quy mô của các Trung tâm</b>						
2.1	<b>Trung tâm cấp tỉnh</b>						
2.1.1	Số lượng trung tâm	Trung tâm					
2.1.2	- Tổng sức chứa theo thiết kế	đối tượng					
2.1.3	- Thực tế số được quản lý chữa trị bình quân trong kỳ	đối tượng					
2.1.4	- Tổng diện tích đất đai	m <sup>2</sup>					
2.1.5	- Tổng diện tích sàn xây dựng	m <sup>2</sup>					
2.2	<b>Trung tâm cấp huyện, thành phố</b>						
2.2.1	Số lượng trung tâm	Trung tâm					
2.2.2	- Tổng sức chứa theo thiết kế	đối tượng					
2.2.3	- Thực tế số được quản lý chữa trị bình quân trong kỳ	đối tượng					
2.2.4	- Tổng diện tích đất đai	m <sup>2</sup>					
2.2.5	- Tổng diện tích sàn xây dựng	m <sup>2</sup>					
2.3	<b>Trung tâm tư nhân (theo NĐ 147)</b>						
2.3.1	Số lượng trung tâm	Trung tâm					
2.3.2	- Tổng sức chứa theo thiết kế	đối tượng					
2.3.3	- Thực tế số được quản lý chữa trị bình quân trong kỳ	đối tượng					
2.3.4	- Tổng diện tích đất đai	m <sup>2</sup>					
2.3.5	- Tổng diện tích sàn xây dựng	m <sup>2</sup>					

Ghi chú: các chỉ tiêu thực tế số được quản lý chữa trị bình quân trong kỳ = số trung bình cộng của số đầu kỳ và cuối kỳ báo cáo

## TÌNH HÌNH CÁN BỘ THAM GIA LÀM CÔNG TÁC CẢI NGHIỆN VÀ QUẢN LÝ SAU CẢI TÍNH ĐẾN 30/6/2013

(kèm theo báo cáo số ngày tháng năm của tỉnh, thành phố...)

TT	Đơn vị cán bộ làm việc	Đơn vị tính	Tổng số	Trình độ đào tạo				Chuyên môn được đào tạo						
				Trên Đại học	Đại học	Trung Cấp	S.cấp	T. lý XH	G. dục d. nghệ	T. hợp, luật	Y, dược	KTế, KT	Khác:	
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý tại cấp Tỉnh</b>													
1.1	Chi Cục PCTNXH, Phòng PCTNXH	Người												
<b>2</b>	<b>Cán bộ quản lý tại cấp Quận/huyện</b>													
2.1	Chuyên trách cấp huyện	Người												
2.2	Kiểm nhiệm	Người												
<b>3</b>	<b>Cán bộ cấp xã/phường</b>													
3.1	Chuyên trách cai nghiện và quản lý sau cai	Người												
3.2	Tổ công tác cai nghiện trong đó:													
3.2.1	Số tổ	Tổ												
3.2.2	Số người	người												
3.3	Đội hoạt động xã hội tình nguyện Trong đó:													
3.3.1	Số đội	Đội												
3.3.2	Số người	Người												
<b>4</b>	<b>Tình hình Trung tâm CBGDLĐXH</b>	Người												
4.1	Số Trung tâm cấp tỉnh	Ttâm												
4.1.1	-Tổng số cán bộ, nhân viên	Người												
4.1.2	-Trong đó hợp đồng	Người												
4.2	Trung tâm cấp huyện, thành phố	Ttâm												
4.2.1	-Tổng số cán bộ, nhân viên	Người												
4.2.2	-Trong đó hợp đồng	Người												
4.3	Trung tâm tư nhân (theo NĐ 147)	Ttâm												
	-Tổng số cán bộ, nhân viên ký HĐLĐ	Người												

**TÌNH HÌNH TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ THAM GIA LÀM CÔNG TÁC CẢI  
NGHIỆN VÀ QUẢN LÝ SAU CẢI NGHIỆN MA TUÝ NĂM 2011 ĐẾN 2013**

*(kèm theo báo cáo số ngày tháng năm của UBND tỉnh, thành phố)*

TT	Nội dung/tên lớp tập huấn	Đơn vị tính	Thời gian tập huấn (? ngày...)	Số người tham gia tập huấn	Đối tượng
<b>I</b>	<b>Năm 2011</b>				
1	Ví dụ: Tập huấn về cắt cơn nghiện ma túy	Lớp	15 ngày	30	Cán bộ y tế các trung tâm GDLDĐXH
2	Tập huấn về bảo vệ Trung tâm				
3	Tập huấn về quản lý tài chính...				
<b>II</b>	<b>Năm 2012</b>				
1					
2					
3					
.....					
<b>III</b>	<b>Năm 2013</b>				
1					
2					
3					
4					
...					

09477034

**KẾT QUẢ VÀ KẾ HOẠCH  
HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN VỐN CHO CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI NGHIỆM MA TUÝ**

*(Kèm theo báo cáo số            ngày            tháng            năm            của tỉnh, thành phố....)*

TT	Nguồn vốn huy động	Đơn vị tính	Thực hiện			Kế hoạch	
			Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Tổng nguồn vốn huy động cho hoạt động cai nghiện ma túy (Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; lương, phụ cấp cán bộ; hỗ trợ tiền ăn, tiền thuốc, học nghề cho học viên...), trong đó:	Triệu đồng					
	- Kinh phí chương trình mục tiêu QGPCMT phân bổ cho địa phương (không tính kinh phí thực hiện các chương trình thí điểm của các cơ quan trung ương)	Triệu đồng					
	- Ngân sách chi đảm bảo xã hội của địa phương	Triệu đồng					
	- Đóng góp của người nghiện và gia đình người nghiện	Triệu đồng					
	- Huy động từ các tổ chức, cá nhân...	Triệu đồng					
2	Phân bổ các nguồn vốn huy động cho hoạt động cai nghiện ma túy						
	- Tổng chi cho các hoạt động quản lý (Chi Cục PCTNXH; cho cấp huyện; cấp xã, phường).	Triệu đồng					
	- Tổng chi cho Trung tâm CBGDLĐXH.	Triệu đồng					
	Trong đó:						
	Chi cho XDCB, mua sắm Trang thiết bị	Triệu đồng					
	Chi cho đối tượng	Triệu đồng					
	Chi lương và các hoạt động thường xuyên của trung tâm	Triệu đồng					
	- Tổng chi cho công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.	Triệu đồng					
	- Hình thức cai nghiện khác (nếu có)	Triệu đồng					

09477031